

CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU 12
BRIDGE JOINT STOCK COMPANY No. 12



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018

ANNUAL REPORT
YEAR 2018

+++++

Hà Nội, Tháng 4 năm 2019
Hanoi, April 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018
ANNUAL REPORT - 2018

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty CP Cầu 12**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100104651** do Sở KH và ĐT Hà Nội cấp ngày 01/10/2007, thay đổi lần thứ 11 ngày 06/6/2018.
- Vốn điều lệ: **48.500.000.000** đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 48.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 463, Nguyễn Văn Linh – Phúc Đồng - Long Biên – Hà Nội
- Số điện thoại: 02438759413
- Số fax: 02438759419
- Website: congtycpcau12.vn
- Mã cổ phiếu: **C12** đăng ký tại UPCOM HNX

Quá trình hình thành và phát triển, các sự kiện:

- Đơn vị tiền thân là Đội Chủ lực Cầu 2 được thành lập ngày 17/8/1952 gồm 45 thành viên tại Suối Rút, Mai Châu, Hòa Bình làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông các tuyến đường từ Hòa Bình lên Tây Bắc với đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ.
- Sau hòa bình lập lại, đơn vị tham gia khôi phục lại các công trình cầu bị phá hủy trong chiến tranh và xây dựng nhiều công trình cầu mới.
- Trong thời gian chống chiến tranh phá hoại đường không của Không quân Mỹ, đơn vị đã làm công tác đảm bảo giao thông các tuyến đường huyết mạch của miền Bắc.
- Sau khi thống nhất đất nước, đơn vị được giao khôi phục các cầu trên tuyến Đường sắt Thống nhất, xây dựng nhiều công trình cầu lớn tại các trọng điểm giao thông của đất nước như cầu Chương Dương (Hà Nội), cầu Bo (QL10 – Thái Bình), cầu Đò Quan (QL21-Nam Định), cầu Phú Lương (QL5-Hải Dương) v.v..
- Trong quá trình hoạt động trên, Công ty đã nhiều lần thay đổi tên gọi: Đội Chủ lực Cầu 2, Xí nghiệp Cầu 2, Xí nghiệp Cầu 12, Công ty cầu 12 (1993).
- Từ ngày 01/10/2007, thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước của Chính phủ và Bộ GTVT, Công ty cầu 12 đã được cổ phần hóa và thay đổi mô hình tổ chức hoạt động với tên gọi mới là Công ty cổ phần cầu 12-Cienco1, năm 2017 đổi lại là Công ty cổ phần cầu 12. Theo tiêu chuẩn của UBCKNN, Công ty cổ phần cầu 12-Cienco1 là công ty cổ phần đại chúng.

- Ngày 31/12/2014, Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 1 đã thực hiện thoái hết vốn nhà nước tại đây. Công ty cổ phần cầu 12 cũng trở thành công ty cổ phần không có vốn do Nhà nước sở hữu.

- Ngày 26/12/2016, Công ty đã hoàn thành đăng ký giao dịch 100% cổ phiếu của Công ty tại sàn chứng khoán UPCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu C12.

- Trong suốt 66 năm xây dựng và trưởng thành Công ty đã xây dựng gần 400 cây cầu lớn nhỏ trên khắp đất nước và nước bạn Lào, trong đó có những công trình tiêu biểu như: Cầu Chương Dương, Thanh Trì, Vĩnh Tuy (Hà Nội); cầu Bạch Đằng, Hoàng Văn Thụ (Hải Phòng); cầu sông Rút, Cẩm Hải (Quảng Ninh); cầu Nhật Lệ 1, cầu dây văng Nhật Lệ 2 (Quảng Bình); cầu quay sông Hàn, cầu Tuyên Sơn, Cẩm Lệ, Khuê Đông (Đà Nẵng); cầu Chà Và, Gò Găng, Bàn Thạch, Vàm Gởi, Mỏ Nhát (Bà Rịa-Vũng Tàu); cầu Nguyễn Tri Phương, Chánh Hưng, Tân Thuận (TP HCM), cầu dây văng Rạch Miễu, Hàm Luông (Bến Tre); cầu Hưng Lợi, Cái Côn (Cần Thơ), cầu dây văng Cao Lãnh (Đồng Tháp); cầu Cái Bé, Cái Lớn (Kiên Giang), các cầu QL13 Bắc Lào, cầu Sekong, Sekaman (Lào) v.v..

- Với thành tích xuất sắc trong suốt 66 năm xây dựng và phát triển, tập thể và các cá nhân trong Công ty đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý. Ba (03) danh hiệu đơn vị anh hùng gồm: Đơn vị Anh hùng Lao động vào các năm 1985, 1997, Đơn vị Anh hùng các LLVTND vào năm 2002; Bốn (04) danh hiệu anh hùng lao động cá nhân cùng hàng chục huân huy chương lao động, độc lập hạng I, II, III v.v.. cho tập thể và các cá nhân.

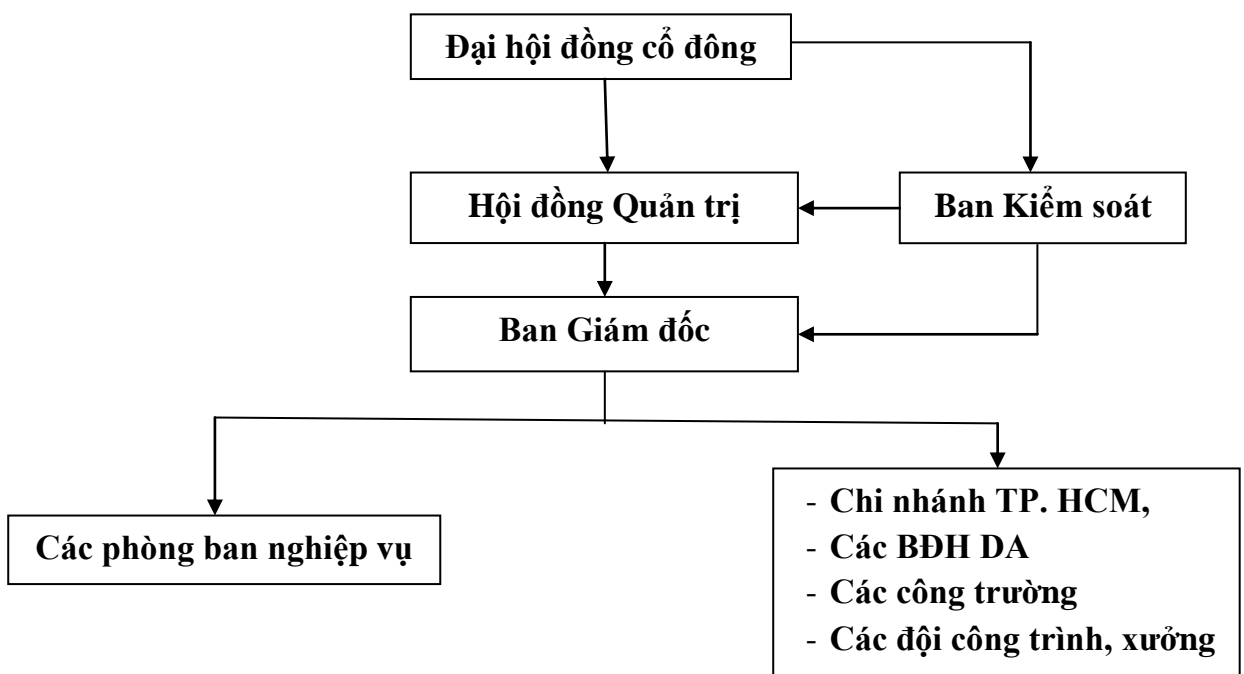
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Ngành nghề kinh doanh chính: **Xây dựng công trình giao thông.**

- Địa bàn kinh doanh: Trong nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:



- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018: Ngày 22/5/2018 thông qua Điều lệ và Quy chế mới của Công ty CP Cầu 12.
- Biên bản họp HĐQT mở rộng ngày 16/11/2018.
- Hội đồng quản trị gồm 5 người.
 - + Ông Nguyễn Huy Khôi – Phụ trách HĐQT - Bỏ nhiệm ngày 17/11/2018
 - + Ông Quách Bá Vương – Thành viên – Miễn nhiệm ngày 16/11/2018
 - + Ông Nguyễn Văn Vinh – Thành viên
 - + Ông Đỗ Huy Hưng - Thành viên
 - + Ông Lê Xuân Lộc – Thành viên
- Ban kiểm soát gồm:
 - + Bà Trần Thị Giang – Trưởng ban, Bỏ nhiệm ngày 22/11/2018
 - + Ông Nguyễn Văn Trung – Thành viên, Miễn nhiệm ngày 21/11/2018
 - + Ông Trần Đức Cường – Thành viên
- Ban Giám đốc gồm Giám đốc và 04 Phó giám đốc.
 - + Ông Đào Trọng Nam – Giám đốc – Bỏ nhiệm ngày 01/01/2018
 - + Ông Đào Việt Tiến – Giám đốc – Miễn nhiệm ngày 01/01/2018
 - + Ông Nguyễn Văn Vinh – Phó Giám đốc
 - + Ông Hoàng Sơn Hải – Phó giám đốc
 - + Ông Khuất Quang Huy – Phó giám đốc
 - + Ông Võ Công Giang – Phó giám đốc – Miễn nhiệm ngày 25/12/2018
- Các phòng nghiệp vụ: 8 phòng gồm:
 - + Phòng Hành chính Quản trị
 - + Phòng Tổ chức Nhân sự - An toàn Lao động
 - + Phòng Quản lý Dự án
 - + Phòng Quản lý Vật tư
 - + Phòng Quản lý Thiết bị
 - + Phòng Tài chính Kế toán
 - + Phòng Kỹ thuật Thi Công
 - + Phòng Kế hoạch Thị Trường
- Các đơn vị trực thuộc gồm:
 - + 01 chi nhánh đóng tại TP. Hồ Chí Minh
 - + Ban điều hành dự án cầu Cao Lãnh
 - + Ban điều hành dự án cầu Bình Khánh
 - + Ban điều hành dự án cầu Bạch Đằng
 - + 13 Đội công trình: Đội CT1, Đội CT2, Đội CT3, Đội CT4, Đội CT5, Đội CT6, Đội CT8, Đội CT9, Đội CT10, Đội CT11, Đội CT12, Đội CT14, Đội TCCG).
 - + 02 Xưởng phụ: Xưởng GCCK Cỏ Bi, Xưởng GCCK Rạch Miễu.
- Công ty con, công ty liên kết: Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Long Thành

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Trở thành nhà thầu hàng đầu ở Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Phát huy tính chủ động, sáng tạo, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế, tập trung đẩy mạnh SXKD đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn. Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trên cơ sở SXKD phát triển, chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước.
 - + Xây dựng các cơ quan chuyên môn vững mạnh. Phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, thực hiện quy chế dân chủ, huy động sức mạnh đoàn kết xây dựng công ty phát triển ổn định, tăng trưởng bền vững, góp phần vào sự nghiệp CNH-HĐH đất nước.
 - Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - + Hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình thi công công trình thông qua cải tiến biện pháp tổ chức thi công, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị, giáo dục ý thức cho người lao động và áp dụng các chế tài với các trường hợp vi phạm.
 - + Đối với cộng đồng khu vực xây dựng công trình: Xây dựng hình ảnh thân thiện của Công ty với cộng đồng dân cư tại khu vực thông qua việc hạn chế tối đa ảnh hưởng tác động tiêu cực của thi công công trình đến cộng đồng. Thông qua các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức, tham gia hoạt động thể thao, văn hóa với nhân dân, chính quyền địa phương. Tổ chức, tham gia các hoạt động từ thiện giúp đỡ đồng bào có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào chịu ảnh hưởng của thiên tai v.v..

5. Các rủi ro:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thường xuyên phải đối mặt với các rủi ro, gồm:

- Biến đổi khí hậu, nhất là các hiện tượng thời tiết bão lụt và mưa kéo dài.
- Biến động giá cả các loại vật tư xây dựng chủ yếu như sắt thép, xi măng, nhiên liệu, cát đá.
- Sụt giảm đầu tư công và của xã hội vào lĩnh vực xây dựng công trình giao thông. Các hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh trên thị trường.
- Tình trạng chậm giải phóng mặt bằng thi công, thiếu vốn thanh toán khối lượng hoàn thành của chủ đầu tư.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018 (triệu đồng)	Thực hiện 2018 (triệu đồng)	So sánh
1	Sản lượng	400.000	346.564	86,64%
2	Doanh thu	350.000	329.071	94,02%
3	Doanh thu tài chính		4.243	
4	Thu nhập khác		18.306	
5	Tổng chi phí		267.418	
6	Lợi nhuận trước thuế		5.044	
7	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.609	
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,5	3,434	98,11%
9	Lợi nhuận sau thuế /VĐL	7,2%	7,7%	106,94%
10	Lợi nhuận sau thuế /DT	1%	1,04%	104%
11	Tỷ lệ chia cổ tức	DK 3-5%	0%	
12	Thu nhập BQ tháng người lao động/ tháng	7,0 triệu	6,870 triệu	98,14%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban giám đốc, Kế toán trưởng (31/12/2018):

TT	Họ tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Đào Trọng Nam	GD	19.400	0,4%	
2	Nguyễn Văn Vinh	PGĐ	29.600	0,61%	
3	Hoàng Sơn Hải	PGĐ	9.800	0,2%	
4	Khuất Quang Huy	PGĐ	5.500	0,11%	
5	Võ Công Giang	PGĐ	1.800	0.04%	Miễn nhiệm ngày 25/12/2018
6	Cần Thành Đạt	KTT	-	-	

Tóm tắt lý lịch các thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng:

a) Ông Đào Trọng Nam – Giám đốc

- + Họ và tên: ĐÀO TRỌNG NAM
- + Ngày tháng năm sinh: 10/04/1974
- + Dân tộc: Kinh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Quê quán: Lạc Vân- Nho Quan- Ninh Bình.
- + Nơi ở hiện nay: 96/14 Đỗ Tấn Phong, Ph. 9, Q. Phú Nhuận- TP. HCM

- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu hầm- Đại học GTVT Hà Nội (1990 -1995)

Quá trình công tác:

Tháng 07/1995 - 11/1998	Cán bộ kỹ thuật thi công cầu Gò dầu- Tây Ninh- Hoàng Ngà- Cao Bằng, Hiệp Phước- Chi nhánh TPHCM
Tháng 12/1998 - 12/1999	Đội phó Công trường cầu Hiệp Phước.
Tháng 01/2000 - 05/2001	Phó phòng Kỹ thuật thi công Công ty - phụ trách kỹ thuật Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.
Tháng 06/2001- 01/2002	Phó giám đốc chi nhánh TP Hồ Chí Minh- phụ trách kỹ thuật.
Tháng 02/2002 - 06/2003	Chỉ huy trưởng công trường thi công các cầu thuộc dự án Kajima - Đòng bằng sông Cửu Long.
Tháng 07/2003 - 04/2007	Đội trưởng, CHT công trường cầu Cái Tư- Cần Thơ
Tháng 05/2007 - 10/2010	Phó Giám đốc Công ty- Trưởng ban điều hành thi công các dự án thuộc miền Tây Nam Bộ.
Tháng 11/2010 - 09/2014	Phó Giám đốc Công ty- Trưởng ban điều hành các dự án thuộc miền Tây Nam Bộ.
Tháng 10/2014 – 31/12/2017	Phó giám đốc Công ty- Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh, trực tiếp chỉ đạo thi công các dự án tại TPHCM, Bà Rịa- Vũng Tàu và Miền Đông Nam Bộ.
Tháng 01/01/2018 – 12/2018	Giám đốc Công ty CP Cầu 12

b) Ông Nguyễn Văn Vinh – Phó giám đốc

- + Họ và tên: NGUYỄN VĂN VINH
- + Ngày tháng năm sinh: 27/11/1965
- + Dân tộc: Kinh
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Nguyên quán: Động Xá- Thanh Phong- Thanh Liêm- Hà Nam
- + Nơi thường trú hiện nay: Số 350- Tổ 18/Ngọc Thụy- Long Biên- Hà Nội
- + Trình độ văn hoá: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu hầm- Đại học GTVT Hà Nội (1984-1989)

Quá trình công tác:

- Tháng 5/1989 - 1/1992	Kỹ thuật viên tại Phòng KTTTC, cán bộ kỹ thuật công trường cầu Đò Quan- Nam Định.
- Tháng 2/1992 - 12/1994	Cán bộ kỹ thuật Dự án thi công các cầu tại Lào.
- Tháng 01/1995 - 8/1995	Đội phó kỹ thuật Đội 122- Công trường thi công Dự án cầu tại Lào.
- Tháng 9/1995 - 9/1996	Đội phó Đội 123- Công trường thi công cầu Tiên Cự- Hải Phòng; Cầu Hiệp Phước- TPHCM.
- Tháng 10/1996 - 7/2000	Đội phó phụ trách Đội 123 - thi công dự án Km0-47 QL5, Đội phó phụ trách Đội 128 thi công cầu Bắc Giang
- Tháng 8/2000 - 9/2003	Đội trưởng Đội 128- thi công cầu Bắc Giang
- Tháng 10/2003 - 4/2007	Phó Giám đốc Công ty, trực tiếp làm chỉ huy trưởng và

	trưởng ban điều hành các Dự án : Cầu Tuần - Huế, cầu vượt đầm Thị Nại - Bình Định, cầu Gò găng - Vũng Tàu, các cầu thuộc Dự án Miền Tây Nam Bộ...
- Tháng 05/2007 - 3/2013	UV. HĐQT công ty, Phó giám đốc thường trực công ty, GD điều hành thi công gói thầu 16 cầu vượt Vĩnh Tuy; trực tiếp phụ trách công tác điều độ sản xuất, phụ trách kỹ thuật và biện pháp thi công các công trình toàn Công ty.
- Tháng 4/2013 - 12/2015	UV HĐQT, Phó giám đốc Công ty, thủ trưởng cơ quan, trực tiếp phụ trách khối đoàn thể, trực tiếp chỉ đạo thi công các dự án khu vực Miền Bắc (cầu Đuống, Bưởi, Gói thầu EX4, EX10, Cốc Bài, Bạch Đằng...)
- Tháng 01/2016 – T6/2017	UV.HĐQT, Quyền giám đốc Công ty, thủ trưởng cơ quan, trực tiếp phụ trách khối đoàn thể, trực tiếp chỉ đạo thi công các dự án khu vực Miền Bắc
- Tháng 7/2017 đến nay	UV.HĐQT, Phó giám đốc Công ty trực tiếp phụ trách khối đoàn thể, trực tiếp chỉ đạo thi công các dự án khu vực Miền Bắc (cầu Bạch Đằng).

c) Ông Hoàng Sơn Hải – PGĐ

- + Họ và tên: HOÀNG SƠN HẢI
- + Ngày tháng năm sinh: 10/04/1975
- + Dân tộc: Kinh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nguyên quán: Tam Phúc - Vĩnh Tường- Vĩnh Phúc
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học GTVT HN (1992-1997); Thạc sỹ kỹ thuật (2001-2004).

Quá trình công tác:

- Tháng 7/1997 - 3/2004	Nhân viên Phòng kỹ thuật thi công.
- Tháng 4/2004 - 9/2008	Phó phòng Kỹ thuật thi công
- Tháng 10/2008 - 2/2010	Phụ trách Phòng Kỹ thuật Thi công
- Tháng 3/2010 - 8/2014	Trưởng phòng Kỹ thuật thi công
- Tháng 9/2014 - 6/2015	Phó Giám đốc Công ty, giám đốc Ban điều hành Dự án cầu Sông Rút- Quảng Ninh
- Tháng 7/2015 - 5/2016	Phó Giám đốc Công ty, giám đốc BĐH Dự án cầu Sông Rút - Quảng Ninh; Tổ trưởng chỉ đạo thi công các hạng mục Nhà ga hành khách cảng HKQT Cát Bi - Hải Phòng.
- Tháng 6/2016 – nay	Phó Giám đốc Công ty, trực tiếp chỉ đạo các công trình dự án miền Bắc: cầu Hoàng Văn Thụ, cầu Sông Rút, cầu Cẩm Hải...

d) Ông Khuất Quang Huy – PGĐ

- + Họ và tên: KHUẤT QUANG HUY
- + Ngày tháng năm sin: 12/03/1977
- + Dân tộc: Kinh

- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Quê quán: Lại Thượng- Thạch Thất- Hà Nội
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường- Đại học XD HN (1995-2000)

Quá trình công tác:

- Tháng 8/2000 - 03/2004	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp XDCT trực thuộc Công ty; Cán bộ kỹ thuật cầu Phúc Vượng, Trung Yên –Tuyên Quang; Nút GT Nam Chương Dương; Cầu Mai Dịch - Hà Nội; Cầu Tuyên Sơn- Đà Nẵng; Cầu Bo2 - Thái Bình; Cầu Quán Triều - Thái Nguyên.
- Tháng 04/2004 - 11/2005	Đội phó kỹ thuật - thi công cầu Quán Triều - Thái Nguyên.
- Tháng 12/2005 - 01/2008	Đội phó - thi công cầu Cầu Hưng Lợi - Cần Thơ.
- Tháng 2/2008 - 9/2008	Đội trưởng Đội CT11 - thi công cầu Hưng Lợi - Cần Thơ.
- Tháng 10/2008 - 6/2011	Đội trưởng Đội CT11 - CHT CT thi công cầu Hưng Lợi - Cần Thơ kiêm CHT CT cầu Cái Côn - Hậu Giang.
-Tháng 7/2011 - 01/2014	Đội trưởng Đội CT11 - Chỉ huy trưởng công trường thi công cầu Cái Lớn- Kiên Giang.
- Tháng 02/2014 - 8/2014	Đội trưởng Đội CT 11 – PGĐ TT Ban điều hành công trường thi công dự án cầu Cao Lãnh - Đồng Tháp.
- Tháng 9/2014 - 10/2015	Phó Giám đốc Công ty – PGĐ TT Ban điều hành công trường thi công dự án cầu Cao Lãnh - Đồng Tháp.
- Tháng 11/2015 – nay	Phó Giám đốc Công ty - Phụ trách quản lý và điều hành các dự án thuộc khu vực miền trung, Trưởng ban chỉ đạo thi công cầu Nhật Lệ 2 - Quảng Bình, Dự án cao tốc Lào Cai - Sa Pa.

e) Ông Võ Công Giang – PGĐ (Miễn nhiệm ngày 25/12/2018)

- + Họ và tên: VÕ CÔNG GIANG
- + Ngày tháng năm sinh: 10/05/1975
- + Dân tộc: Kinh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Quê quán: Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh.
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu hầm- Đại học GTVT Hà Nội (1992-1997)

Quá trình công tác:

- Tháng 7/1997 - 02/2002	Cán bộ kỹ thuật thi công cầu An Dương - Hải Phòng; Cầu Trần Phú - Nha Trang
- Tháng 03/2002 - 3/2002	Đội phó kỹ thuật Đội CT 3 - thi công cầu Trần Phú - Nha Trang
- Tháng 4/2002 - 02/2003	Đội phó Đội công trình 3- Phó ban chỉ huy thi công Cầu Mỹ Thanh- Sóc Trăng; Đội phó Đội công trình 4- thi công cầu Tuyên Sơn- Đà Nẵng.
- Tháng 03/2003 - 01/2008	Đội phó Đội công trình 12 - Phó Ban chỉ huy thi công cầu

	dây văng Rạch Miễu- Tiền Giang.
- Tháng 02/2008 - 3/2009	Quyền Đội trưởng Đội công trình 12, phụ trách chỉ huy thi công cầu dây văng Rạch Miễu- Tiền Giang.
- Tháng 4/2009 - 11/2009	Đội trưởng Đội công trình 12 - Chỉ huy trưởng công trường thi công cầu dây văng Rạch Miễu- Tiền Giang; chỉ huy trưởng thi công Cầu Trà Ôn- Vĩnh Long
-Tháng 12/2009 - 11/2012	Đội trưởng Đội công trình 5 - Chỉ huy trưởng công trường thi công cầu Bàn Thạch- Vũng Tàu.
- Tháng 12/2012 - 9/2013	Đội trưởng Đội công trình 5 - chỉ huy trưởng công trường thi công nút giao IC3- Cần Thơ.
- Tháng 10/2013 - 8/2014	Đội trưởng Đội công trình 5 - Chỉ huy trưởng công trường thi công cầu Vàm Gủi- Bà Rịa- Vũng Tàu.
- Tháng 9/2014 - 10/2015	Phó Giám đốc Công ty - CHT các dự án thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và cầu Nhật Lệ 2 - Quảng Bình.
- Tháng 11/2015 - 9/2016	Phó Giám đốc Công ty - Phó giám đốc thường trực Ban điều hành chỉ huy thi công cầu Cao Lãnh, chỉ huy trưởng thi công cầu Cao Lãnh và các dự án thuộc Miền Tây Nam Bộ.
- Tháng 10/2016 – 25/12/2018	Phó Giám đốc Công ty - Phó giám đốc thường trực Ban điều hành chỉ huy thi công cầu Cao Lãnh, CHT thi công cầu Cao Lãnh và các dự án thuộc Miền Tây Nam Bộ, Giám đốc Ban điều hành dự án thi công Cầu Bình Khánh - TPHCM.

f) Ông Cấn Thành Đạt – KTT

- + Họ và tên: CẤN THÀNH ĐẠT
- + Ngày tháng năm sinh: 06/05/1977
- + Dân tộc: Kinh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Quê quán: Lại Thượng, Thạch Thất, Hà Nội
- + Nơi thường trú: Số nhà 26 tổ 5, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành kế toán – Đại học Tài chính kế toán Hà Nội (1995-1999)
- + Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp

Quá trình công tác:

- Tháng 09/1999- 12/2001	Cử nhân kinh tế, chuyên viên kế toán công trường cầu Hồ - Bắc Ninh; cầu Hòa Bình – Hòa Bình, Xưởng gia công Cơ khí
- Tháng 01/2002- 06/2003	Cử nhân kinh tế, Kế toán tổng hợp tại phòng Tài chính Kế toán Công ty
- Tháng 7/2003 – 03/2008	Cử nhân kinh tế - Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty
- Tháng 04/2008 – 9/2008	Cử nhân kinh tế - Quyền Kế toán trưởng Công ty
- Tháng 10/2008 – 12/2015	Cử nhân kinh tế - Kế toán trưởng Công ty
- Tháng 02/2016 – 06/2017	Cử nhân kinh tế - Trợ lý cho Chủ tịch HĐQT

- Tháng 07/2017 – 02/08/2018	Cử nhân kinh tế - Trợ lý cho Hội đồng Quản trị chuyên trách
- Ngày 03/08/2018 – 12/2018	Cử nhân kinh tế - Kế toán trưởng Công ty

- Những thay đổi trong Ban điều hành:
- + Ông Đào Trọng Nam được bổ nhiệm làm Giám đốc ngày 01/01/2018.
- + Ông Đào Việt Tiến được miễn nhiệm làm Giám đốc ngày 31/12/2017.

- Số lượng CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2018 là 508 người, trong đó biên chế là 458 người, hợp đồng là 50 người.

- + Cơ cấu lao động biên chế của Công ty như sau:
 - Công nhân kỹ thuật: 295 người
 - Cán bộ quản lý, kỹ thuật và nghiệp vụ: 163 người
- + Cơ cấu trình độ cán bộ quản lý, kỹ thuật và nghiệp vụ
 - Thạc sỹ: 8 người
 - Kỹ sư, cử nhân: 136 người
 - Cao đẳng, Trung cấp: 19 người
- + Cơ cấu trình độ công nhân lao động trực tiếp
 - Bậc 1: 6 người Bậc 2: 14 người
 - Bậc 3: 67 người Bậc 4: 93 người
 - Bậc 5: 63 người Bậc 6: 34 người
 - Bậc 7: 17 người Khác: 1 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công: Không có
- Đầu tư mua sắm vật tư thi công: Đầu tư vật tư thi công năm 2018 cho các công trình mới triển khai như cầu Hoàng Văn Thụ để đẩy nhanh tiến độ thi công công trình. Trong năm 2018 Công ty đã đầu tư mới 220 tấn vật tư thi công ống thép và các loại với giá trị 5,456 triệu đồng góp phần nâng cao tiến độ, chất lượng hoàn thiện công trình.

- Đầu tư tài chính: Không có.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: không có
- Công ty liên kết: Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Long Thành

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (tỷ đồng)	Năm 2018 (tỷ đồng)	So sánh %
1	Tổng giá trị tài sản	961,814	894,751	93,03%
2	Doanh thu thuần	1.033,467	301,619	29,2%

3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	15.712	(2,963)	(18,9%)
4	Lợi nhuận khác	2,584	8,007	310%
5	Lợi nhuận trước thuế	18,296	5,044	27,56%
6	Lợi nhuận sau thuế	13,829	3,434	24,83%
7	Cổ tức	12%	0%	

- Các chỉ tiêu khác: *Không có*

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,03	1,04	
+	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	0,85	0,83	
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,91	0,91	
+	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	10,29	10,33	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+	Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	5,19	1,59	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,07	0,34	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,013	0,011	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,043	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,014	0,004	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	(0,01)	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) *Cổ phần:*

- Tổng số cổ phần: 4.850.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 4.850.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) *Cơ cấu cổ đông (thời điểm 31/12/2018):*

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu			
-	Cổ đông lớn (trên 5%)	3	2.723.000	56,14%
-	Cổ đông nhỏ	411	2.127.000	43,86%
2	Cơ cấu cổ đông trong nước – ngoài nước			
-	Cổ đông trong nước	413	4.850.000	99,99%
-	Cổ đông ngoài nước	1	700	0,01%
3	Cơ cấu cổ đông theo tổ chức – cá nhân			
-	Cổ đông là tổ chức	6	3.354.100	69,16%
-	Cổ đông là cá nhân	408	1.495.900	30,84%

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Không có

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không có

e) *Các chứng khoán khác:* Không có

6. Báo cáo tác động liên quan tới môi trường và xã hội:

6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu:

a) *Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:*

- + Tổng lượng thép sử dụng: khoảng 1.580 tấn
- + Tổng lượng xi măng sử dụng: khoảng 2.677 tấn
- + Tổng lượng đá dăm sử dụng: khoảng 5.048 m³
- + Tổng lượng cát vàng sử dụng: khoảng 4.483 m³

b) *Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:* Không

6.2. *Tiêu thụ năng lượng:* Công ty thi công cùng lúc nhiều công trình trên địa bàn khắp cả nước nên không có số liệu tổng hợp.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) *Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:* Sử dụng nguồn nước máy tại các công trình ở thành phố, giếng khoan nước tự nhiên ở các công trường xa nguồn nước máy.

b) *Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:* Không

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Công ty luôn tuân thủ các chính sách về bảo vệ môi trường tại các công trường thi công.

6.5. *Chính sách liên quan tới người lao động:*

a) *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:* 458 người, thu nhập bình quân 6,870 tr.đ/người/tháng.

b) *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:*

Công ty luôn quan tâm đến sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động bằng việc thực hiện các quy định của Bộ luật lao động. Người lao động được khám sức khỏe định kỳ hàng năm do Công ty thuê các cơ sở y tế thực hiện. Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ nghỉ lễ, phép, BHXH, ăn ca theo quy định. Hàng năm Công ty có chế độ nghỉ mát cho CBCNV.

c) *Hoạt động đào tạo người lao động:*

- Công ty thực hiện đào tạo bổ sung tại chỗ bằng hình thức phân công thợ bậc cao kèm cặp thợ bậc thấp, thực hiện luân chuyển cán bộ, kỹ sư giữa hiện trường và văn phòng và ngược lại.

- Công ty tạo điều kiện và hỗ trợ cho các cá nhân có nhu cầu tự học để nâng cao trình độ phù hợp với nhu cầu hiện tại cũng như tương lai của Công ty.

6.6. *Báo cáo liên quan tới trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:*

Công ty thông qua tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công tích cực tham gia các cuộc vận động ủng hộ công đồng tại địa phương nơi đóng quân cũng như chung tay cùng cả nước hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai lũ lụt, ủng hộ người nghèo, hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa v.v..

6.7. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:*

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tổng kết năm 2018 và dự kiến kế hoạch năm 2019:

A. TỔNG KẾT NĂM 2018:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

a) Kết quả sản xuất:

- *Về sản lượng:* Đạt 346,5 tỷ đồng, đạt 86,6 % kế hoạch năm.

- *Về tiến độ:* Trong năm, Công ty đã hoàn thành bàn giao 04 công trình gồm: cầu Cẩm Hải, cầu Bạch Đằng (hai gói XL02, XL07), cầu Cao Lãnh, các cầu thuộc dự án CW2B. Nhiều công trình, hạng mục công trình đang thi công bị chậm tiến độ.

- *Về chất lượng:* Các công trình, hạng mục công trình do Công ty thi công hoàn thành có chất lượng kỹ, mỹ thuật được đảm bảo, được các chủ đầu tư và tư vấn đánh giá tốt.

- *Về an toàn:* Công tác an toàn lao động phần lớn tại các công trình được đảm bảo ngoại trừ đôi, ba công trình còn xảy ra mất an toàn, tai nạn lao động.

- *Về nghiệm thu, thanh toán khối lượng:* Cả năm 2018, giá trị nghiệm thu đạt 284,8 tỷ đồng, bằng 81,37 % kế hoạch năm, thu tiền cả năm đạt 352,15 tỷ đồng, bằng 101,63 % kế hoạch năm.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (đã điều chỉnh theo Nghị quyết số 225/NQ-HĐQT ngày 30/10/2018) như sau:

TT	Nội dung	Kế hoạch 2018 (tỷ đồng)	Thực hiện năm 2018 (tỷ đồng)	Tỷ lệ
1	Giá trị sản lượng	400	346,564	86,64%
2	Doanh thu thuần	350	329,071	94,02%
3	Lợi nhuận sau thuế	3,5	3,434	98,11%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT	1%	1,04%	104%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	7,2%	7,7%	106,94%
6	Cổ tức	Dự kiến 3%-5%	0%	
7	Thu nhập BQ tháng người lao động/tháng	7,0 triệu	6,870 triệu	98,14%

2. Công tác thị trường:

Công tác thị trường năm 2018 tiếp tục có rất nhiều khó khăn. Về khách quan, một phần do vốn đầu tư từ ngân sách tiếp tục sút giảm, vốn đầu tư theo hình thức PPP bị chững lại. Một phần trên thị trường xuất hiện thêm nhiều nhà thầu mới ngày càng lớn mạnh. Về chủ quan, Quy chế Thị trường đã ban hành nhưng chưa phát huy tác dụng, trong cơ cấu cổ đông của Công ty có yếu tố bất lợi trong công tác thị trường, năng lực tài chính của Công ty không đảm bảo... Kết quả năm vừa qua mặc dù ký được 5 hợp đồng với tổng giá trị trên 1.000 tỷ đồng nhưng mới chỉ có hai hợp đồng được triển khai chính thức là Dự án Lộ Tẻ - Rạch Sỏi và công trình Bền thủy Vịnh Đồng hồ. Công trình chính là Dự án cao tốc Trung Lương-Mỹ Thuận thì lại vướng thủ tục của Chủ đầu tư (02 gói XL10 và XL13 mới ký Hợp đồng nguyên tắc) nên chưa thể triển đại trà. Kết quả thấp về công tác thị trường dẫn tới Công ty thiếu hụt việc làm suốt trong năm 2018 và kéo sang đầu năm 2019.

TT	Tên công trình – địa điểm	Giá trị (triệu đồng)	Tiến độ	Ghi chú
1	Bền thủy Vịnh Đồng hồ (Hải Phòng)	51.650	T5/2018 đến T12/2019	Tập đoàn Sun Group
2	Cầu Ba Đèo (Quảng Ninh)	27.500	T7/2018 đến	Tập đoàn Sun Group

			T12/2018	
3	Dự án Lộ Tẻ - Rạch Sỏi (Cần Thơ)	35.116	T4/2018 đến T3/2020	Vốn vay ODA, Chính phủ Hàn Quốc và vốn đối ứng Chính phủ Việt Nam
4	Gói XL10 Cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận	490.000	T4/2018 đến T4/2020	BOT Trung Lương – Mỹ Thuận
5	Gói XL13 Cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận	435.000	T4/2018 đến T4/2020	BOT Trung Lương – Mỹ Thuận
	Tổng cộng	1.039.266		

3. Công tác đầu tư, thanh lý tài sản:

a) Công tác đầu tư:

- Đầu tư Máy móc thiết bị thi công:

Do hạn chế tài chính và công việc mới nên cả năm 2018 Công ty không đầu tư thêm máy móc thiết bị nào.

- Đầu tư vật tư thi công:

Năm 2018, Công ty đã mua mới một số VTTC cần thiết với tổng số tiền là 5,56 tỷ đồng chủ yếu cho các công trình cầu Hoàng Văn Thụ và một số ít cho công trình Bến thủy Vĩnh Đồng hồ.

TT	Diễn giải	Đơn vị	Số lượng	Giá trị (triệu đồng) chưa VAT	Ghi chú
1	Thép ống mua mới các loại	Tấn	220	4.377,0	
2	Sản phẩm Công ty tự gia công	Tấn	49	1.185,5	
	Cộng		269	5.562,5	

- Đầu tư tài chính: Không

b) Công tác thanh lý máy thiết bị, VTTC cũ hỏng

Thực hiện chủ trương của HĐQT sàng lọc, phân loại máy, thiết bị và vật tư thi công trong toàn Công ty và thanh lý những máy móc, thiết bị, vật tư thi công cũ hỏng, hết khấu hao, sử dụng không hiệu quả. Kết quả như sau:

- *Thanh lý Máy thiết bị thi công:* Được sự đồng ý của HĐQT, Giám đốc và Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty đã sàng lọc loại ra và tổ chức bán thanh lý 5 đợt máy, thiết bị thi công, quản lý hành chính cũ, hỏng, hết khấu hao, sử dụng không hiệu quả thu hồi về cho Công ty số tiền 3.045.170.000 đồng.

- *Thanh lý vật tư thi công:* Được sự đồng ý của HĐQT, Giám đốc và Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty đã sàng lọc loại ra và tổ chức bán thanh lý 1.174 tấn VTTC các loại, thu về cho Công ty số tiền 7.545.000.000 đồng.

4. Tình hình tài chính:

Do sản lượng sụt giảm, ít có công trình mới nên nguồn tiền thu về không đủ nhu cầu chi đã dẫn tới khó khăn về tài chính. Công ty luôn trong tình trạng giắt gấu vá vai, vừa đáp ứng nhu cầu trả nợ (đặc biệt ngân hàng) vừa phải đáp ứng nhu cầu chi sản xuất. Ban lãnh đạo đã nỗ lực hết sức trong công tác thu hồi nợ để có nguồn trả công nợ. Nguồn thu nợ từ khối lượng đạt kết quả rất tốt (**Thu được 352 tỷ đồng / sản lượng 346 tỷ đồng**). Đối với nguồn thu nợ khác (có giá trị lớn) từ đối tác cổ đông lớn không đạt kết quả nào.

5. Công tác tổ chức – nhân sự:

Về nhân sự Ban Giám đốc: Ngày 28/12/2017, HĐQT bổ nhiệm tôi là Đào Trọng Nam giữ chức Giám đốc Công ty thay ông Đào Việt Tiến từ ngày 01/01/2018. Ngày 28/12/2018, HĐQT miễn nhiệm chức vụ PGĐ Công ty của ông Võ Công Giang theo nguyện vọng cá nhân.

- Về lao động: Số lao động trong biên chế của Công ty đầu năm là 728 người, cuối năm là 458 người, số lao động giảm là 270 người (gồm nghỉ hưu, thôi việc...). Mặc dù công việc giảm nhiều song Công ty vẫn bị rơi vào tình trạng thiếu hụt lao động trực tiếp, thợ vận hành do chậm lương, lương thấp, việc không đều nên đã nghỉ việc tại Công ty.

- Về thu nhập, thực hiện chế độ chính sách người lao động: Do tài chính rất khó khăn nên đến hết 31/12 Công ty cơ bản mới trả lương các đơn vị hết tháng 6, văn phòng và một vài đơn vị đến tháng 7/2018. Thu nhập bình quân người lao động năm 2018 đạt 6.870.715 đồng/người/tháng, so với kế hoạch bằng 96,88%. Cùng với tình trạng chậm lương, nợ BHXH nên các chế độ khác với người lao động như bảo hiểm XH, tiền thưởng bị ảnh hưởng theo.

6. Công tác khác:

Công ty tạo điều kiện cho các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Công ty hoạt động theo điều lệ của các tổ chức đó.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2019:

- Bước sang năm 2019, giá trị các hợp đồng chuyển tiếp còn (gồm cả dự phòng) 1.312 tỷ đồng. Tuy nhiên sẽ tiềm ẩn nhiều khó khăn như: Tại dự án BOT Trung Lương-Mỹ Thuận dự kiến sẽ thay đổi Nhà đầu tư và khó khăn về nguồn vốn dẫn đến sẽ có sự cắt giảm lớn về khối lượng và giá giá trị Hợp đồng... Dự kiến giá trị hợp đồng phải thực hiện hoàn thành trong năm là 400 tỷ đồng (xem phụ đính kèm theo. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cơ sở sản lượng trên như sau:

TT	Nội dung	Thực hiện 2018 (tỷ đồng)	Kế hoạch 2019 (tỷ đồng)	Tỷ lệ
1	Giá trị sản lượng	346,564	400	115,42%
2	Doanh thu	329,051	340	103,33%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,434	4,0	116,48%
4	Tỷ suất LN sau thuế/DT	1,04%	1,18%	113,46%
5	Tỷ suất LN sau thuế /VĐL	7,07%	8,23%	116,4%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	0%	0-5%	
7	Thu nhập BQ tháng người lao động/tháng	6,870 triệu	7,0 triệu	101,89%

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác thị trường:

- Công tác thị trường cũng là nhiệm vụ chính của Công ty trong năm 2019. Trước mắt, ngay trong Quý I, đầu Quý II phải ký được 1-2 hợp đồng chính thức để có dòng tiền và việc làm cho người lao động. Để đảm bảo có thêm việc làm và chuyển tiếp năm 2020, Ban lãnh đạo Công ty sẽ phải tìm kiếm bổ sung bằng được trong năm 2019 một số hợp đồng mới với giá trị từ 300-600 tỷ đồng trên cơ sở thế mạnh của Công ty ở một số phân khúc chính như sau:

- + Công trình vốn ODA: Gồm cả làm thầu phụ cho các nhà thầu nước ngoài.
- + Công trình vốn ngân sách: Tiếp tục những công trình theo bám từ lâu và tìm hiểu đặt vấn đề những công trình mới.
- + Công trình có kỹ thuật khó, không có nhiều nhà thầu trong nước có đủ năng lực.
- + Công trình thuộc dự án PPP.
- + Ngoài ra công ty cũng định hướng mở rộng cả thị trường ngoài nước nếu có thể như Campuchia, Myanmar...

2. Công tác điều hành sản xuất:

Là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên liên tục của Công ty. Mục tiêu của công tác điều hành phải đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, hiệu quả tại tất cả các công trình của Công ty. Ưu tiên các nguồn lực cho các công trình trọng điểm hiện nay là cầu Mỏ Nhát, Bền thủy Vĩnh đồng hồ, dự án Lộ Tê - Rạch Sỏi về đích đúng tiến độ. Đối với các gói thầu thuộc dự án Trung Lương – Mỹ Thuận và các công trình mới nếu có tổ chức triển khai nhanh sau khi có hợp đồng chính thức để lấy khối lượng thanh toán. Tiếp tục tìm tòi, phát huy năng lực sáng tạo khoa học kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất, giảm thiểu chi phí nhằm đạt hiệu quả cao nhất nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn lên hàng đầu.

3. Công tác quản trị:

Các quy chế quản lý nội bộ của Công ty xây dựng từ lâu, ở giai đoạn Công ty có cổ phần chi phối của Nhà nước. Đến nay Công ty do 100% tư nhân sở hữu các quy chế trên có nhiều quy định không còn phù hợp. Để xây dựng bộ máy quản trị hiện đại, hoạt động có hiệu quả, Ban Giám đốc đã tham mưu HĐQT sửa đổi, bổ sung bộ quy chế quản lý nội bộ và ban hành ngày 22 tháng 5 năm 2018 theo các quy định hiện hành của pháp luật và phù hợp với mô hình quản lý công ty cổ phần tư nhân.

- Công tác tài chính: Đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và khó khăn nhất của năm 2019. Trong công tác điều hành, xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết cho từng tháng và tổng thể cho cả năm một cách khoa học, hiệu quả. Ưu tiên giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động; Các nghĩa vụ với nhà nước (thuế, BHXH); Hợp tác, đồng hành một cách hiệu quả với Ngân hàng; Đáp ứng nhu cầu sản xuất; Trả công nợ cho các đối tác, khách hàng giữ uy tín.

Mặc dù năm 2018 cực kỳ khó khăn về tài chính nhưng điểm thấp nhất sẽ rơi vào đầu năm 2019. Dù có cố gắng nỗ lực nhưng việc giải quyết vấn đề này vượt quá khả năng của

Ban điều hành hiện nay. Công ty rất cần hành động hỗ trợ tích cực và thực chất của các cổ đông lớn có liên quan mới có khả năng vượt qua được.

- Công tác sắp xếp lại bộ máy quản lý, nhân sự: Tổ chức triển khai nghị quyết của HĐQT về tinh giản, sắp xếp lại bộ máy tổ chức và nhân sự trong Quý I, tổ chức thực hiện vào đầu Quý II/2019, đảm bảo bộ máy văn phòng Công ty gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả. Đối với các đơn vị sản xuất thực hiện theo cơ chế hợp đồng theo dự án. Công ty sẽ có chính sách để giữ chân những lao động có tay nghề cao gắn bó lâu dài với Công ty. Đây cũng sẽ là một nhiệm vụ chính mà công ty quyết tâm thực hiện.

- Công tác giao nhận khoán: Tiếp tục phát huy kết quả công tác giao nhận khoán đã thực hiện được từ năm 2018. Tổ chức giao nhận khoán thi công công trình các gói thầu thuộc dự án Trung Lương – Mỹ Thuận và các công trình mới nhận khác. Đây là công việc trọng tâm trong năm tới, Ban giám đốc sẽ quyết liệt thực hiện bằng được.

- Công tác quản lý kỹ thuật: Biện pháp tổ chức thi công quyết định tới 50% giá thành công trình nên công tác kỹ thuật ngoài đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn thi công công trình cần có nhiều phương án so sánh để lựa chọn phương án có giá thành thấp nhất.

- Công tác đảm bảo an toàn lao động: Thực hiện xuyên suốt từ khi thiết kế tới quá trình thi công tại hiện trường. Ngoài công tác đảm bảo an toàn lao động đối với các hạng mục do Công ty tự thi công, các đơn vị phải thường xuyên quan tâm tới công tác đảm bảo an toàn lao động của các đơn vị thầu phụ, lao động thuê ngoài thi công tại các công trình của Công ty.

4. Công tác đầu tư:

- Do tài chính khó khăn nên Ban giám đốc chưa đưa ra kế hoạch đầu tư máy thiết bị thi công cho năm 2019. Trong quá trình sản xuất nếu có yêu cầu phải đầu tư máy, vật tư thi công đáp ứng nhu cầu sản xuất Ban giám đốc sẽ xây dựng kế hoạch đầu tư trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tiếp tục chương trình rà soát, thanh lý máy móc, thiết bị và vật tư thi công cũ, hỏng, sử dụng không hiệu quả để trình HĐQT thanh lý thu hồi vốn, giải phóng kho bãi.

5. Công tác thi đua, khen thưởng:

Phối hợp và tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể trong Công ty: Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên...tổ chức các phong trào thi đua sản xuất, thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến, thi đua tiết kiệm trong sản xuất v.v.. ở các đơn vị, phòng ban; tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao,... để động viên người lao động nhiệt tình công tác, hiều và gắn bó với tập thể, với Công ty.

2. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

3. Báo cáo đánh giá liên quan tới trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Công tác sản xuất kinh doanh: Năm 2018, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được về sản lượng, doanh thu thấp, lao động thôi việc nhiều. Nguyên nhân chính là do làm giảm nhanh, mất cân đối dòng tiền và chưa đạt được các chỉ tiêu lợi nhuận đạt mục tiêu đề ra. Công tác thị trường có nhiều khó khăn do đầu tư ngân sách giảm và các dự án đầu tư theo hình thức PPP giám sát nhiều. Cả năm Công ty có thêm được 5 công trình mới nhưng phần lớn khối lượng công việc chưa đi vào thi công như Dự án Trung Lương – Mỹ Thuận dẫn đến cuối năm thiếu việc làm và khó khăn tài chính.
- Các hoạt động khác của Công ty vẫn diễn ra bình thường.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành:

Ban điều hành Công ty đã chủ động, linh hoạt bám sát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, có các giải pháp hợp lý trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Sản lượng, doanh thu, thu tiền đều ở mức cao. Các công trình do Công ty thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn. Tuy nhiên một số chỉ tiêu về kết quả như lợi nhuận chưa đạt được mục tiêu đề ra, công tác thị trường đạt kết quả thấp...

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Căn cứ kết quả SXKD năm 2018, quỹ việc làm gói đầu sang năm 2019 và tình hình tìm kiếm thị trường khó khăn, cạnh tranh khốc liệt trong ngành xây dựng cơ bản, Hội đồng quản trị định hướng một số chỉ tiêu chính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 như sau:

TT	Nội dung	Thực hiện 2018 (triệu đồng)	Kế hoạch 2019 Triệu đồng	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Sản lượng	346,564	400	115,42%	
2	Doanh thu	329,071	340	103,33%	
3	Doanh thu tài chính	4,243			
4	Thu nhập khác	18,306			
5	Tổng chi phí	267,418			
6	Lợi nhuận trước thuế	5,044			
7	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1,609			
8	Lợi nhuận sau thuế	3,434	4,0	116,48%	
9	LN sau thuế /VĐL	7,07%	8,23%	116,4%	
10	LN sau thuế /DT	1,04%	1,18%	113,46%	

- Căn cứ mục tiêu chiến lược này, HĐQT thống nhất tập trung thực hiện các nhóm giải pháp sau:

+ **Thứ nhất: Công tác thị trường:** Đây là nhiệm vụ hàng đầu của Công ty năm 2019, công tác thị trường có kết quả tốt mới giữ được người lao động và mới tháo gỡ khó khăn tài chính, luân chuyển dòng tiền của Công ty. Hiện nay quy mô thị trường truyền thống hẹp trong khi có rất nhiều nhà thầu tham gia nên cạnh tranh diễn ra rất quyết liệt. Trong thời gian tới, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty sẽ tìm mọi giải pháp để có thị trường đảm bảo việc làm cho người lao động, có lợi nhuận cho Công ty.

+ **Thứ hai: Đổi mới cơ chế quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:** Rà soát những điểm chưa hợp lý, bất cập trong Điều lệ, trong Quy chế quản lý nội bộ của Công ty, cập nhật những chính sách mới trong quản trị công ty. Từ đó sửa đổi điều lệ, xây dựng, hoàn thiện bộ quy chế nội bộ mới. Xây dựng quy chế Quản trị Công ty theo quy định của pháp luật Việt Nam. nhằm quản lý một cách chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ trong sản xuất kinh doanh và đầu tư. Nghiên cứu đổi mới về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành sản xuất của Công ty tinh giản gọn nhẹ nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành và quản lý của Công ty. Thử nghiệm hình thức tổng thầu như một số đơn vị đi trước đã làm.

+ **Thứ ba: Xây dựng phát triển nguồn nhân lực:** Tiếp tục cơ cấu lại lao động tại văn phòng, chi nhánh và các đơn vị. Xây dựng chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty nhằm xây dựng đội ngũ lao động tinh thông nghiệp vụ, gắn bó với doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu sản xuất và phát triển của Công ty.

+ **Thứ tư: Đầu tư thay thế, bổ sung máy móc thiết bị thi công:** Tiếp tục chương trình đầu tư đổi mới máy móc thiết bị thi công công trình. Ưu tiên đầu tư máy móc thiết bị thế hệ mới, tiết kiệm năng lượng, năng suất cao.

+ **Thứ năm: Thu hồi công nợ:** Tích cực, dùng nhiều biện pháp để thu hồi triệt để công nợ phải thu từ các công trình(công tác nghiệm thu thanh-quyết toán) và từ các công nợ phải thu lớn khác (như của Công ty Cái Mép và công ty Khánh An).

+ **Thứ sáu: Bổ xung thêm vốn:** Do vốn điều lệ công ty thấp so với Doanh thu hàng năm nên gặp khó khăn trong công tác điều hành sản xuất, rất cần thiết phải bổ xung thêm vốn chủ sở hữu và cả vốn lưu động.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (thời điểm 31/12/2018):

TT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Thành viên điều hành	Ghi chú
1	Nguyễn Huy Khôi	Phụ trách		Không	Chuyên trách
2	Quách Bá Vương	Ủy viên	1,97%	Không	Kiểm nhiệm
3	Đỗ Huy Hưng	Ủy viên		Không	Kiểm nhiệm

4	Nguyễn Văn Vinh	Ủy viên	0,61%	Có	Phó giám đốc
5	Lê Xuân Lộc	Ủy viên		Không	Kiểm nhiệm

b) *Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:* HĐQT không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho các thành viên của HĐQT như sau:

i. Ông Nguyễn Huy Khôi – Phụ trách Hội đồng quản trị (chuyên trách):

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.
- Đại diện theo pháp luật của Công ty (nếu được cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận).
- Chủ tài khoản của Công ty tại các Ngân hàng, kho bạc (nếu được ngân hàng, kho bạc chấp thuận).
- Thay mặt Hội đồng quản trị ký các Nghị quyết, Quyết định, các hợp đồng, thỏa thuận và các văn bản khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Chịu trách nhiệm chung mọi công việc của Hội đồng quản trị. Tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, phân công chuẩn bị tài liệu, nội dung các cuộc họp, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo quy định hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, quyết định và các nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.
- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh;
 - + Tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, đào tạo;
 - + Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty;
 - + Tài chính - kế toán;
 - + Đối ngoại, tiếp thị, thị trường;
 - + Cổ phần, cổ phiếu, quan hệ cổ đông;
 - + Xây dựng các quy chế và quy định quản lý nội bộ;
 - + Quyết toán, thu hồi công nợ;
 - + Thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

ii. Ông Quách Bá Vương – Ủy viên Hội đồng Quản trị (kiêm nhiệm):

- Tham gia các công tác quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

- Triển khai thực hiện các biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các văn bản khác do Hội đồng quản trị ban hành.
- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chế và quy định quản lý nội bộ của Công ty;
 - + Chủ trì và phối hợp với Phụ trách HĐQT quyết toán, thu hồi công nợ với Công ty Cái Mép, Công ty Khánh An; các nhà thầu phụ, các khách hàng khác.....
 - + Giải quyết các tồn tại có liên quan từ ngày 16/11/2018 trở về trước.
- Tham gia chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Đối ngoại, tiếp thị, thị trường;
 - + Quyết toán, thu hồi công nợ của Công ty;
 - + Đầu tư, thanh lý tài sản;
 - + Thi đua, khen thưởng, kỷ luật;
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

iii. Ông Nguyễn Văn Vinh – Ủy viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) kiêm Phó Giám đốc Công ty:

- Tham gia các công tác quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.
- Triển khai thực hiện các biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các văn bản khác do Hội đồng quản trị ban hành.
- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương;
 - + Quản lý vật tư thi công, máy móc thiết bị thi công;
 - + Chủ trì và phối hợp với Phụ trách HĐQT quyết toán, thu hồi công nợ với các Chủ đầu tư, nhà thầu chính; và các dự án đã được phân công trước;
 - + An toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Tham gia chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Đối ngoại, tiếp thị, thị trường;
 - + Điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty;
 - + Quyết toán, thu hồi công nợ của Công ty;
 - + Đầu tư, thanh lý tài sản;
 - + Bảo vệ an ninh chính trị nội bộ;
 - + Thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

iv. Ông Lê Xuân Lộc – Ủy viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm):

- Tham gia các công tác quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.
- Được ủy quyền của Phụ trách Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị theo khoản 4 Điều 29 Điều lệ Công ty.
- Triển khai thực hiện các biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các văn bản khác do Hội đồng quản trị ban hành.
- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Thẩm định dự án đầu tư của Công ty (Tổ trưởng Tổ thẩm định dự án đầu tư phát triển của HĐQT);
 - + Công tác đầu tư phát triển, thanh lý tài sản của Công ty;
 - + Chủ trì công tác mua sắm vật tư và thanh toán công nợ của nhà cung cấp.
- Tham gia chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Công tác tiếp thị, thị trường;
 - + Quyết toán, thu hồi công nợ của Công ty;
 - + Thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

v. Ông Đỗ Huy Hưng – Ủy viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm):

- Tham gia các công tác quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.
- Triển khai thực hiện các biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các văn bản khác do Hội đồng quản trị ban hành.
- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Công tác tổ chức, xây dựng qui chế và phát triển văn hóa doanh nghiệp;
 - + Hoạt động cộng đồng, đoàn thể;
 - + Các chế độ người lao động.
- Tham gia chỉ đạo, quản lý, giám sát các lĩnh vực:
 - + Nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Đối ngoại, tiếp thị, thị trường
 - + Ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm thiết kế và quản lý;
 - + Quyết toán, thu hồi công nợ của Công ty;
 - + Thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hoạt động của HĐQT năm qua luôn bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty. Hàng quý HĐQT đã tổ chức họp định kỳ, ngoài 16 cuộc họp chính thức HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để quyết định một số vấn đề cấp bách khác. Cả năm 2018 HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định về chủ trương, biện pháp chỉ đạo sản xuất kinh doanh, tổ chức nhân sự, đầu tư, thanh lý tài sản, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thành công v.v..

- Tháng 01/2018, HĐQT đã bổ nhiệm Ông Đào Trọng Nam làm Giám đốc mới của Công ty thay thế Ông Đào Việt Tiến – Nguyễn Giám đốc Công ty.

- Tháng 5/2018, tại Đại hội cổ đông thường niên 2018 đã thông qua Điều lệ mới của Công ty.

- Ngày 16/11/2018, HĐQT đã có phiên họp HĐQT mở rộng. Ông Quách Bá Vương thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Huy Khôi ứng cử chức danh Phụ trách HĐQT tạm thời đến khi bầu được Chủ tịch HĐQT mới kể từ ngày 17/11/2018.

- Theo biên bản họp HĐQT mở rộng ngày 06/11/2018, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam làm kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

- Đã trực tiếp quản lý, điều hành dòng tiền của Công ty theo quy định trong quy chế quản lý tài chính.

- HĐQT đã thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo và công bố thông tin doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước.

3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Không có

4. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không thành lập tiểu ban

5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

6. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Trần Thị Giang	Trưởng ban	-	-	
2	Nguyễn Văn Trung	Ủy viên	-	-	
3	Trần Đức Cường	Ủy viên	193.900	4,0%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động:

- + Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
- + Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và các hoạt động của Ban giám đốc, xem xét sự phù hợp.
- + BKS đã giám sát, theo dõi thực hiện, đánh giá công tác quản lý của HĐQT, giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.
- + Ban kiểm soát đã xem xét hệ thống tài chính, kiểm tra sổ sách kế toán.
- + Luôn bám sát, theo dõi tình hình thực hiện các công tác triển khai, điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định hiện hành.
- + Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Công ty, đóng góp ý kiến, thảo luận trong cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + BKS đã tham gia góp ý kiến trong việc soạn thảo các Quy định, Quy chế nội bộ của Công ty.
- + Ban kiểm soát đã tham gia kiểm kê tài sản cuối năm của Công ty tại một số công trình/Xưởng của Công ty.
- + Ban kiểm soát đã tiến hành các chuyên công tác để kiểm tra tình hình sản xuất và quản lý thực tế thi công ở các dự án
 - Các cuộc họp của Ban kiểm soát:
 - + Khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc, Ban kiểm soát tiến hành tổ chức họp để phân công và triển khai nhiệm vụ cho từng thành viên. Hàng Quý Ban kiểm soát tiến hành họp một lần để đánh giá công tác quản lý và điều hành.
 - + Lên kế hoạch kiểm tra, giám sát, xem xét sổ sách kế toán và các nhiệm vụ khác;
 - + Trưởng ban kiểm soát đã góp ý, thảo luận với Hội đồng quản trị trong việc triển khai và thực hiện các kế hoạch của Công ty. Ban kiểm soát đã phối hợp kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và đảm bảo các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng, chức trách nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, các Quy chế nội bộ.

7. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

TT	Họ tên	Chức vụ	Thu nhập 2018	Ghi chú
A	Hội đồng quản trị		564.754.636	
1	Nguyễn Huy Khôi	Phụ trách	68.058.000	Chuyên trách, Bổ nhiệm T11/2018
2	Quách Bá Vương	Ủy viên	326.596.636	Kiểm nhiệm, miễn nhiệm CT HĐQT T11/2018
3	Nguyễn Văn Vinh	Ủy viên	56.700.000	Kiểm nhiệm
4	Đỗ Huy Hưng	Ủy viên	56.700.000	Kiểm nhiệm

5	Lê Xuân Lộc	Ủy viên	56.700.000	Kiểm nhiệm
B	Ban Giám đốc		994.428.363	
1	Đào Trọng Nam	Giám đốc	255.294.271	Chuyên trách, bổ nhiệm T1/2018
2	Nguyễn Văn Vinh	Phó Giám đốc	192.746.313	Chuyên trách
3	Khuất Quang Huy	Phó Giám đốc	136.994.988	Chuyên trách
4	Võ Công Giang	Phó Giám đốc	152.618.362	Miễn nhiệm ngày 25/12/2018
5	Hoàng Sơn Hải	Phó Giám đốc	206.774.429	Chuyên trách
C	Ban Kiểm soát		242.478.665	
1	Trần Thị Giang	Trưởng ban	31.838.665	Chuyên trách, bổ nhiệm từ T11/2018
2	Nguyễn Nguyên Trung	Ủy viên	186.340.000	Kiểm nhiệm, miễn nhiệm từ T11/2018
3	Trần Đức Cường	Ủy viên	24.300.000	Kiểm nhiệm
	Tổng cộng			

b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ*: Không có

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*:

- Năm 2018 Công ty đã có một số hợp đồng ký kết với cổ đông nội bộ là Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 1-Công ty CP (Cienco1) và Công ty cổ phần TM NGK Khánh An (Công ty Khánh An) như sau:

+ Hợp đồng thầu phụ thi công trụ T12 và kết cấu phần trên cầu chính cầu Hoàng Văn Thụ - TP Hải Phòng với Cienco1.

+ Chấp thuận trả Cienco1 một số khối lượng Hợp đồng số 0171A/TCT-KH ngày 28/2/2017 - Gói thầu số 28: Xây dựng cầu chính, cầu dẫn, hệ thống điện chiếu sáng, mỹ thuật cầu Hoàng Văn Thụ và các hệ thống phụ trợ đồng bộ. Dự án Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cẩm.

- Phụ lục Hợp đồng Gói 01 và Gói 02 cầu vượt Sông Đuống thuộc huyện Gia Bình và huyện Quế võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Phụ lục Hợp đồng giao Xí nghiệp cầu 18 – Cienco1 (đơn vị phụ thuộc của Cienco1) thi công trụ P20 – Gói thầu XL02 – Dự án cầu Bạch Đằng.

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty*:

Công ty chấp hành các quy định về quản trị công ty theo hướng dẫn của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản có liên quan khác.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Phan Huy Thăng
Tổng Giám đốc
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0147-2018-137-1
Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM
Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens
Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2019

Nguyễn Tiến Trình
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 1806-2018-137-1

Toàn văn Báo cáo Kiểm toán độc lập được thể hiện trong Báo cáo tài chính đã được công bố thông tin như nêu dưới đây.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018 của Công ty đã được gửi tới UBCKNN, HNX, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty (congtypcau12.vn/Quan hệ cổ đông/Báo cáo tài chính) vào ngày và đăng trên Tạp chí Tài chính của Bộ Tài chính để công bố thông tin theo quy định.

Xác nhận của đại diện
theo pháp luật của Công ty

Đào Trọng Nam